TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 357/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 5 - 2025
V/v: "Tranh chấp về ly hôn nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Bửu Khánh
2. Ông Huỳnh Hoàng Nam

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Mỹ Nhan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2025/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1994; địa chỉ: ấp 11, xã Khánh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Cà Mau (có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Anh Lê Tuấn A, sinh năm: 1992; địa chỉ: ấp Trần Tác Chiến, xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph trình bày: Chị và anh Lê Tuấn A tự tìm hiểu quen biết và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng chứng nhận kết hôn. Chị và anh Tuấn Achung sống không hạnh phúc do anh Tuấn Athường xuyên rượu chè, kiếm chuyện đánh đập chị. Mặc dù chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh Tuấn Akhông thay đổi, từ tháng 9/2023 chị và anh Tuấn Ađã sống ly thân đến nay. Chị và anh Tuấn Akhông thể hàn gắng tiếp tục chung sống nên chị yêu cầu ly hôn với anh Tuấn Anh.

Về con chung: Chị và anh Tuấn Acó hai con chung là Lê Anh Khoa, sinh ngày 04/8/2012 và Lê Ngọc Thảo, sinh ngày 08/8/2014, hiện đang sống với chị Phượng, chị yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh Tuấn Acấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị Phkhông yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lê Tuấn A không giao nộp văn bản thể hiện ý kiến của anh đối với các yêu cầu khởi kiện của chị Phvà không có đơn yêu cầu phản tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ph khởi kiện anh Lê Tuấn A yêu cầu ly hôn, nuôi con chung nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và anh Tuấn Avới tư cách là bị đơn trong vụ kiện, có nơi cư trú tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Chị Phvới tư cách là nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Anh Tuấn Avới tư cách là bị đơn trong vụ kiện. Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng đã thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án như Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp về việc kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét và quyết định hoãn phiên Tòa trực tiếp cho anh Tuấn Avà thông qua bà Trương Thị Kim Chi (mẹ anh Tuấn Anh) nhưng anh Tuấn Avắng mặt qua các lần mời của Tòa. Mặc dù, anh biết rõ thông tin của vụ việc và các yêu cầu khởi kiện của chị Phượng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng đã tiến hành đưa vụ kiện ra xét xử vắng mặt chị Phượng, anh Tuấn Alà hoàn toàn có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phvà anh Tuấn Atự tìm hiểu quen biết trước và tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh chị được xem là hợp pháp. Theo sự xác định của chị Phượng, giữa chị và anh Tuấn Achung sống không hạnh phúc nguyên nhân là do anh Tuấn Athường xuyên rượu chè, kiếm chuyện đánh đập chị, đời sống chung vợ chồng không còn tồn tại từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay. Riêng anh Tuấn Akhông có ý kiến và cũng không giao nộp văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Phượng, mặc dù anh Tuấn Adã biết rõ thông tin của vụ việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự: "*Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó*". Nhưng anh Tuấn Akhông giao nộp văn bản thể hiện ý kiến, không tham gia tố tụng tại Tòa án, đều đó chứng minh giữa anh Tuấn Avà chị Phđời sống chung không thể kéo

dài, mục đích xây dựng hôn nhân lâu dài bền vững không đạt được. Vì vậy, chị Phyêu cầu được ly hôn với anh Tuấn Alà có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Phđược ly hôn với anh Tuấn Anh.

[2.2] Về con chung: Chị Phxác định chị và anh Tuấn Acó hai con chung là Lê Anh Khoa, sinh ngày 04/8/2012 và Lê Ngọc Thảo, sinh ngày 08/8/2014. Hiện con đang sống với chị Phượng. Anh Tuấn Akhông có ý kiến gì về con nên Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ mà chị Phcung cấp là giấy khai sinh của cháu Khoa và cháu Thảo, đã xác định cháu Lê Anh Khoa, sinh ngày 04/8/2012 và Lê Ngọc Thảo, sinh ngày 08/8/2014 là con chung của chị Phvà anh Tuấn Anh. Chị Phyêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cháu Khoa và cháu Thảo sống với chị Phượng, các cháu vẫn phát triển tốt, anh Tuấn Acũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu của chị Phvề quyền nuôi con. Tại bản khai, cháu Khoa và cháu Thảo có ý kiến được tiếp tục sống cùng với chị Phượng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử giao cháu Lê Anh Khoa, sinh ngày 04/8/2012 và Lê Ngọc Thảo, sinh ngày 08/8/2014 cho chị Phtrực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tuấn Akhông cấp dưỡng nuôi con do chị Phkhông có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Tuấn Ađược quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung, không ai có quyền cản trở.

[2.3] Về tài sản và nợ chung: Chị Phkhông yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Tuấn Acũng không có ý kiến về tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp có tranh chấp các bên có quyền khởi kiện thành một vụ kiện dân sự khác.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí; Án phí ly hôn sơ thẩm chị Phphải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Phđã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009130 ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Chị Phđã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm nên không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 - điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 - 3 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn với anh Lê Tuấn A.

2. Về con chung: Giao hai con chung Lê Anh Khoa, sinh ngày 04/8/2012 và Lê Ngọc Thảo, sinh ngày 08/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Phkhông yêu cầu. Anh Lê Tuấn A được quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung, không ai có quyền cản trở

3. Về tài sản và nợ chung: Không xem xét do không yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Phđã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009130 ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Chị Phđã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm nên không phải nộp thêm.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày được tính kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Cơ quan THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Bàn Thạch;
- Lưu.

Dương Văn Hôm